

Số: 13 /2011/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2011

THÔNG TƯ

**Quy định về Ký hiệu bản đồ hiện trạng sử dụng đất
phục vụ quy hoạch sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các điểm c, d, g, h và i khoản 5 Điều 2 Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUY ĐỊNH:

Điều 1. Ký hiệu loại đất theo quy định tại Thông tư số 19/2009/TT-BTNMT ngày 02 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh và thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ quy hoạch sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất tỷ lệ 1:1000, 1:2000, 1:5000, 1:10 000, 1:25 000, 1:50 000, 1:100 000, 1:250 000 và 1:1000 000 được quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

Thông số màu các loại đất thể hiện trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ quy hoạch sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất dạng số trên phần mềm Microstation được quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Ký hiệu loại đất trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ quy hoạch sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất tỷ lệ 1:1000, 1:2000, 1:5000, 1:10 000, 1:25 000, 1:50 000, 1:100 000, 1:250 000 và 1:1000 000 được áp dụng thống nhất cho việc thành lập; kiểm tra, thẩm định bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ quy hoạch sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất cấp quốc gia; vùng địa lý tự nhiên - kinh tế; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh); huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện); xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã).

Điều 3. Các ký hiệu khác gồm: Ký hiệu ranh giới, ký hiệu đối tượng kinh tế, văn hóa, xã hội, ký hiệu đường giao thông và các đối tượng liên quan, ký hiệu thủy hệ và các đối tượng liên quan, ký hiệu dáng đất; các ghi chú địa danh; sơ đồ bố cục bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất; mẫu biểu đồ cơ cấu sử dụng đất; mẫu xác nhận và ký duyệt bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất thực hiện theo quy định tại tập Ký hiệu bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất ban hành kèm theo Quyết định số 23/2007/QĐ-BTNMT ngày 17 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2011.

Điều 5. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ trưởng, các Thủ trưởng Bộ TN&MT;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT, Website Bộ TN&MT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Lưu: VT, TCQLĐĐ, KHCN, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Mạnh Hiên